

Bản án số: 29/2017/HSST

Ngày: 22/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Tú Nam
2. Ông Nguyễn Xuân Hồng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Trương Phước Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2017/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo **Nguyễn Minh T** (Tên gọi khác: Cu Em); sinh ngày 20 tháng 7 năm 1992, tại tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKNKT: Khóm Hải B, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở: không xác định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 6/12; con ông Nguyễn Minh H1 và bà Phạm Thị H; có vợ là Phạm Thị Minh H (hiện đã ly hôn); có 02 con; tiền án: không (Được xóa án tích theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14...), tiền sự: Không; Hiện đang thi hành án tại Trại giam Nghĩa An, tỉnh Quảng Trị; có mặt

Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Đình Q; Địa chỉ: địa chỉ: 85/1 C, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- 1 Anh Nguyễn Đình Đ; địa chỉ: 85/1 C, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.
2. Anh Trần Quang Khải; địa chỉ: Kh, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Minh T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 08 tháng 4 năm 2017, Nguyễn Minh T đi bộ dọc đường quốc lộ 1A theo hướng Nam-Bắc để đón xe khách về Q. Khi đi đến tổ dân phố 8, phường T, thị xã H, T quan sát thấy trong hẻm phía bên trái cách đường quốc lộ 1A khoảng 53m có 01 ngôi nhà của ông N bật điện sáng, trong sân có dựng 03 chiếc xe mô tô nên nảy sinh ý định trộm cắp để chạy ra tỉnh Q. T đi vào nhà ông Q dắt chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu xanh trắng mang BKS: 75L1-4743 trên xe vẫn còn cắm chìa khóa điện ra ngoài đường quốc lộ 1A sau đó nổ máy chạy theo hướng Nam-Bắc. Khi chạy ra địa phận tỉnh Q (không xác định địa điểm cụ thể), T dừng xe kiểm tra thấy trong cốp có 01 ví da bên trong có giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đình Đ nên T vứt cái ví da và dùng chân đạp biển số xe 75L1-4743 rơi ra khỏi xe sau đó tiếp tục chạy ra tỉnh Hà Tĩnh chơi. Đến ngày 27 tháng 4 năm 2017, T điều khiển xe trộm cắp chạy vào thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị thì quan sát thấy 01 chiếc xe mô tô mang BKS: 74F7-6049 của anh Trần Quang Kh đang dựng ở hông nhà nên T tháo biển số xe 74F7-6049 lắp vào xe mô tô trộm cắp để tránh bị phát hiện. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe chạy ngang ngã tư huyện Triệu Phong thì quan sát thấy có 01 chiếc xe mô tô hiệu Exceiter mang BKS: 74D1-058.58 của anh Phan Hữu H ở tiểu khu 2, thị trấn A, huyện Tr đang dựng trên vỉa hè nên T lấy trộm chiếc xe này và để lại xe mô tô hiệu Sirius gắn biển số 74F7-6049 lại rồi chạy ra tỉnh Hà Tĩnh thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu xanh trắng, số khung RLCS5C6107Y126347, số máy 5C61-126347;
- 01 biển số xe 74F7-6049;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 75L1-4743 mang tên Hứa Thị H
- 01 giấy biên nhận của cửa hàng xe máy Tiên Phát.

Tất cả các vật chứng trên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Đối với biển số xe 75L1-4743, 01 ví da bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Minh T khai nhận đã vứt giữa đường nhưng không nhớ địa điểm cụ thể nên không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 30/QĐ-KSĐT ngày 17/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; Áp dụng Điều 51 để tổng hợp hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 08 tháng 4 năm 2017, tại nhà của ông Nguyễn Đình Q ở tổ dân phố 8, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, bị cáo T đã lén lút đột nhập vào lấy cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu xanh trắng BKS: 75L1-4743 đang dựng trong sân, trong cốp xe có 01 ví da bên trong có giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình Đ.

Lấy được xe T vớt bỏ biển số 75L1-4743 và gắn biển số 74F7-6049 (Biển số này T lấy trộm từ một xe mô tô của anh Trần Quang Kh ở thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị) để sử dụng. Ngày 27 tháng 4 năm 2017 T thấy có 01 chiếc xe mô tô hiệu Exceiter mang BKS: 74D1-058.58 của anh Phan Hữu H ở tiểu khu 2, thị trấn A, huyện Tr, tỉnh Quảng Trị đang dựng trên vỉa hè nên T lấy trộm chiếc xe này và để lại xe mô tô hiệu Sirius gắn biển số 74F7-6049 lại rồi chạy ra tỉnh Hà Tĩnh thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 48/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2017, Hội đồng định giá tài sản thị xã Hương Trà kết luận, tại thời điểm bị chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Sirius đăng ký BKS: 75L1- 4743 có giá trị: 4.560.000 đồng (Bốn triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng).

Như vậy lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đình T đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: bị cáo không có nơi cư trú ổn định, đi lang thang để thực hiện hành vi phạm tội ở nhiều địa bàn khác nhau nhằm trốn tránh sự truy xét của cơ quan chức năng, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố và xét xử. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên nhiều địa bàn ở cả nước.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo T có nhân thân xấu: Ngày 17/12/2006 bị UBND huyện V ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng số 3 tại Đà Nẵng. Ngày 22/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 12 tháng tù về tội: “Cuồng đoạt tài sản”, tuy nhiên đã được xóa án theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội. Sau khi ra tù lại tiếp tục phạm tội.

Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan Điều tra công an thị xã H đã trả lại cho các chủ sở hữu và không ai có yêu cầu gì nữa nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không ai có yêu cầu gì nữa nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 51 Bộ luật hình sự;
- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của Bản án số 16/2017/HSST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Quảng Trị, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 12/5/2017.
- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà
- THA;
- Bị cáo;
- Người LQ
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Nam